

**Bản chi tiết sản phẩm**  
 Ngày phát hành 15/08/2014  
 Mã số no. 14.1.026  
 Hiệu đính lần 05  
 Sigunit® L53 MY

## Sigunit® L53 MY

**Chất thúc đẩy ninh kết không chứa chất kiềm ở dạng lỏng cho qui trình phun bê tông phun ướt hoặc khô**

<b>Mô tả</b>	Sigunit L53 MY là chất thúc đẩy ninh kết, công nghệ cao, không chứa chất kiềm, ở dạng dung dịch cho bê tông phun.
<b>Sử dụng</b>	<p>Sigunit L53 MY là chất thúc đẩy ninh kết thích hợp cho cả qui trình phun ướt lẫn qui trình phun khô.</p> <p>Lĩnh vực thi công chính là:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>■ Bảo vệ vách đá trong đường hầm và quặng mỏ (công tác hỗ trợ ban đầu)</li> <li>■ Ổn định sườn và vách đá</li> <li>■ Công tác thoát nước bằng qui trình phun khô.</li> <li>■ Bê tông phun chất lượng cao cho lớp gia cường vĩnh cửu.</li> </ul>
<b>Ưu điểm</b>	<p>Sigunit L53 MY cung cấp các ưu điểm sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>■ Không có chất kiềm (không ăn da) và được phân loại là sản phẩm không độc hại.</li> <li>■ Hỗn hợp bê tông phun ninh kết nhanh đến cực nhanh tùy theo liều lượng sử dụng.</li> <li>■ Không làm giảm cường độ của bê tông có dùng chất thúc đẩy ninh kết nếu dùng đúng cách.</li> <li>■ Không làm ô nhiễm thêm núi và nước ngầm do không có chất kiềm loang ra.</li> <li>■ Giảm đáng kể lượng bê tông bị bật trở lại nếu công tác phun được thực hiện theo qui định</li> <li>■ Tăng độ bám dính của bê tông phun lên vách đá và bê tông thường, giúp việc thi công trên trần dễ dàng hơn.</li> <li>■ Không có chất clorua nên không gây tổn hại đến thép và các sợi thép gia cố.</li> </ul>
<b>Thông tin về sản phẩm</b>	
<b>Gốc</b>	Chất vô cơ đặc biệt ở dạng lỏng
<b>Dạng/màu</b>	Dung dịch màu vàng nhạt
<b>Đóng gói</b>	Thùng 200 lít hoặc bồn 1000 lít (có thể trả lại bồn)
<b>Điều kiện lưu trữ/ Thời hạn sử dụng</b>	3 tháng kể từ ngày sản xuất khi lưu trữ trong bao bì nguyên chưa mở, ở nơi khô mát. Bảo vệ tránh ánh nắng mặt trời trực tiếp.



## Thông số kỹ thuật

Khối lượng thể tích 1.41 ±0.05 kg/lít

Độ pH ~ 3.0

## Hướng dẫn thi công

### Liều lượng

Liều lượng chất thúc đẩy ninh kết tùy thuộc vào nhiều yếu tố và cần điều chỉnh để đáp ứng điều kiện thực tế công trường.

#### **Không nên cố định cùng một liều lượng cho mọi trường hợp!**

**Liều lượng chất thúc đẩy ninh kết** sẽ thay đổi theo qui mô của công việc. Điển hình nếu có yêu cầu giảm lượng bê tông bị bật ra (mà không có yêu cầu về cường độ sớm) thì liều lượng sẽ là 2-4%. Nếu cũng có yêu cầu về cường độ sớm thì liều lượng sẽ là 4-6%. Điều này còn tùy thuộc vào loại hình thi công, phun thẳng đứng hoặc phun trên trần.

**Tính năng của chất thúc đẩy ninh kết** sẽ tùy thuộc vào loại, hàm lượng, tuổi thọ và chất lượng xi măng, tỉ lệ N/X của hỗn hợp, nhiệt độ của hỗn hợp, điều kiện nền, v.v....

Liều lượng của chất thúc đẩy ninh kết mang tính tham khảo – cần phải kiểm tra lại bằng thử nghiệm thực tế tại hiện trường:

QUI TRÌNH PHUN	YÊU CẦU	LIỀU LƯỢNG
PHUN KHÔ	Giảm bê tông bị bật ra hoặc thi công thẳng đứng	~3% theo khối lượng xi măng
	Cường độ sớm hoặc thi công trên trần	4-6% theo khối lượng xi măng
PHUN ƯỚC	Giảm bê tông bị bật ra hoặc thi công thẳng đứng	4-5% theo khối lượng xi măng
	Cường độ sớm hoặc thi công trên trần	5-6% theo khối lượng xi măng

### Nhiệt độ thi công

Nhiệt độ thi công không được thấp hơn 15°C (đặc biệt đối với các lớp dày). Nhiệt độ thấp hơn cần liều lượng cao hơn.

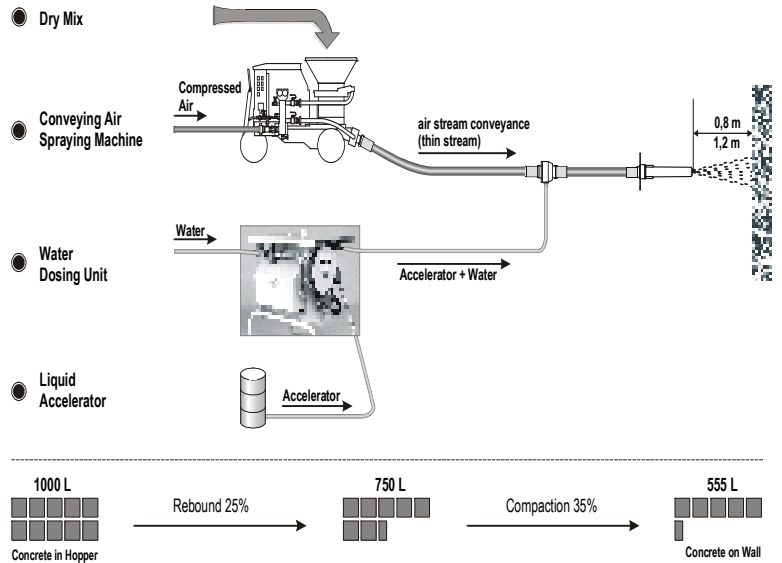
## Thi công

### Hướng dẫn thi công

Nói chung, chất thúc đẩy ninh kết sẽ được thêm vào và trộn với các thành phần khác của bê tông như sau:

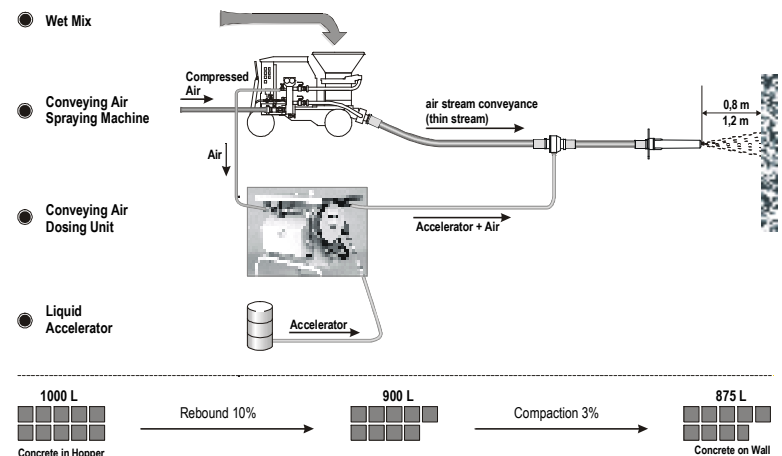
## Qui trình phun khô

Sigunit L53 MY được cung cấp từ thiết bị định lượng dung dịch vào dây chuyền trộn nhờ áp lực nước (lớn hơn áp lực tải 2-3 bar). Dây chuyền trộn được định vị phía sau vòi phun cách vòi phun 2.5 mét hoặc trực tiếp ngay tại vòi phun.



## Qui trình phun ướt

Sigunit L53 MY được cung cấp từ thiết bị định lượng dung dịch vào dây chuyền trộn nhờ áp lực khí (lớn hơn áp lực tải 2-3 bar). Dây chuyền trộn được định vị phía sau vòi phun cách vòi phun 2.5 mét hoặc trực tiếp ngay tại vòi phun.



## Định lượng

Sigunit-L53 MY được thêm vào nhờ thiết bị định lượng dung dịch chẳng hạn như Aliva AL 403.4 (24-240 lít/giờ) hoặc AL 403.5 (30-700 lít/giờ)

Loại thiết bị định lượng thích hợp được xác định tùy theo hàm lượng xi măng, công suất phun và liều lượng chất thúc đẩy ninh kết.

## Lưu ý về thi công/ giới hạn

Khi sử dụng xi măng bẽn sulphate, sự phát triển cường độ có thể chậm hơn.

- Sigunit L53 MY không tương thích với Sigunit L20/ L62
- Ống vòi chất thúc đẩy ninh kết phải được làm sạch trước khi sử dụng Sigunit L53 MY
- Các phần kim loại của máy bơm tiếp xúc trực tiếp với Sigunit L53 MY phải là thép không rỉ
- Hiệu quả thúc đẩy ninh kết tùy thuộc vào hàm lượng xi măng, tuổi xi măng, loại xi măng, nhiệt độ bê tông phun và nền cũ như độ dày của các lớp thi công và phương pháp phun bê tông. Một thông số khác ảnh hưởng đến hiệu quả của Sigunit L53 MY là tỉ lệ N/X trong hỗn hợp bê tông của qui trình phun ướt hoặc lượng nước được thêm vào tại vòi trong qui trình phun khô.
- Không lưu trữ dưới ánh nắng mặt trời trực tiếp.
- Sigunit L53 MY là sản phẩm gốc huyền phù (chất rắn lơ lửng trong môi trường phân tán lỏng). Phải khuấy đều trước khi sử dụng.

## Thông tin về sức khỏe và An toàn

Sinh thái học	Không đổ bỏ vào nguồn nước
Đổ bỏ chất thải	Theo qui định địa phương
Vận chuyển	Không nguy hiểm
Sức khỏe và an toàn	<p>Mặc dù được phân loại là sản phẩm không độc hại, nhưng như đã qui định với hầu hết các hoá chất công nghiệp, cần phải tiến hành một số các biện pháp cần trọng khi xử lý.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>■ Tránh tiếp xúc với da và mắt, mang găng bảo hộ và đồ bảo vệ mắt.</li> <li>■ Trong trường hợp tiếp xúc với da phải rửa sạch.</li> <li>■ Trong trường hợp bị dính vào mắt, rửa bằng nước sạch trong vòng ít nhất 15 phút và đến gặp bác sĩ.</li> </ul>

### Miễn trừ

*Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.*



Sika Limited (Vietnam)  
 Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1  
 Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai  
 Tel: (84-61) 3560 700 Fax: (84-61) 3560 699  
 www.sika.com.vn, sikavietnam@vn.sika.com

